



**Dạng bào chế, thành phần**

Bình xịt định liều và dung dịch nhỏ mũi dùng cho người lớn chứa 0,1% xylometazoline hydrochloride. Bình xịt định liều và dung dịch nhỏ mũi cho trẻ em chứa 0,05% xylometazoline hydrochloride. 1 lần xịt từ bình xịt định liều tương ứng với 0,14 mg (0,1%) xylometazoline hydrochloride và 0,035 mg (0,05%) xylometazoline hydrochloride. **Tá dược:** Natri dihydro phosphate dihydrate, dinatri phosphate dodecahydrate, dinatri edetat, benzaikonium chlorid, sorbitol 70%, methyl hydroxyl propyl cellulose 4000, natri chlorid, nước tinh khiết.

**Đóng gói**

Bình xịt định liều 0,1%: 10 ml. Dung dịch nhỏ mũi 0,1%: 10 ml. Bình xịt định liều 0,05%: 10 ml. Dung dịch nhỏ mũi 0,05%: 10 ml.

**Chỉ định**

Nghẹt mũi do nhiều nguyên nhân khác nhau. Trợ giúp thái các dịch tiết khi bị tổn thương vùng xoang. Hỗ trợ điều trị sung huyết mũi họng trong viêm tai giữa. Tạo điều kiện nội soi mũi để chẩn.

**Liều lượng và cách dùng**

**Otrivin bình xịt định liều 0,05% / Otrivin dung dịch nhỏ mũi 0,05%**

Trẻ em dưới 1 tuổi: Không nên dùng sản phẩm này. Trẻ em từ 1 đến 2 tuổi: Dùng theo sự kê đơn của bác sĩ. Trẻ em từ 2 tuổi đến 11 tuổi: Dùng dưới sự giám sát của người lớn. 1-2 giọt dung dịch 0,05% hoặc một lần xịt vào mỗi lỗ mũi, 1-2 lần mỗi ngày (giữ khoảng cách 8-10 giờ giữa các liều), không nên vượt quá 3 lần nhỏ/xịt trong một ngày.

**Otrivin bình xịt định liều 0,1% / Otrivin dung dịch nhỏ mũi 0,1%**

Chỉ dùng cho người lớn và trẻ em 12 tuổi hoặc lớn hơn. 2-3 giọt dung dịch 0,1% hoặc một lần xịt vào mỗi bên mũi, 3 lần/ngày (giữ khoảng cách 8-10 giờ giữa các liều). Không vượt quá tối đa 3 lần nhỏ/xịt trong một ngày vào mỗi lỗ mũi.

**Cách sử dụng dung dịch nhỏ mũi:**

1. Làm sạch mũi.
2. Trước khi sử dụng: tập dùng ống nhỏ giọt để kiểm soát liều tốt.
3. Nghiêng đầu của bạn ra sau thoải mái càng xa càng tốt hoặc nằm trên giường, nghiêng đầu qua một bên.
4. Không để ống nhỏ giọt chạm vào mũi, nhỏ các giọt thuốc vào mỗi lỗ mũi và giữ đầu nghiêng ra sau trong một thời gian ngắn để các giọt lan rộng ra khắp mũi.
5. Nếu một giọt thuốc trượt hoàn toàn ra khỏi mũi, nhỏ lại một giọt.
6. Nếu bất kỳ phần nào của một giọt thuốc đã vào trong mũi, không nhỏ lại một giọt nữa.
7. Lặp lại với lỗ mũi kia.
8. Làm sạch và lau khô ống nhỏ giọt trước khi đặt nó lại vào trong chai ngay sau khi dùng.
9. Để tránh lây lan nhiễm khuẩn có thể có, chai thuốc chỉ nên dùng bởi một người.

**Cách sử dụng bình xịt định liều:**

1. Làm sạch mũi.
2. Tháo nắp bảo vệ.
3. Trước khi sử dụng lần đầu, bơm bằng cách xịt vài lần cho đến khi một màn sương mịn thoát vào không khí. Ở các lần sau bơm xịt định liều sẽ sẵn sàng để sử dụng ngay. Cần thận không xịt vào mắt hoặc miệng.
4. Giữ chai thuốc ở thế thẳng đứng với ngón cái ở dưới đáy và ống phun ở giữa hai ngón tay.



5. Cúi nhẹ về phía trước và đưa ống phun vào lỗ mũi.
6. Xịt và thở nhẹ nhàng qua mũi cùng một lúc.



7. Lặp lại với lỗ mũi kia.
8. Làm sạch và lau khô ống phun trước khi đậy nắp lại ngay sau khi dùng.
9. Để tránh lây lan nhiễm khuẩn có thể có, chai thuốc chỉ nên dùng bởi một người.

**Không nên dùng Otrivin lâu hơn một tuần vì khi dùng dài ngày có thể dẫn đến viêm mũi do dùng thuốc.**

Xin tuân theo liều lượng nêu trong tờ hướng dẫn sử dụng này hoặc do bác sĩ của bạn kê đơn. Nếu bạn cảm thấy thuốc không đủ hiệu lực hoặc ngược lại thuốc tác dụng quá mạnh, xin tham khảo ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.

**Chống chỉ định**

- Như các thuốc co mạch khác, Otrivin không nên được sử dụng ở bệnh nhân phẫu thuật cắt bỏ tuyến yên qua xương bướm hoặc phẫu thuật ngoài màng cứng.
- Bệnh nhân có bệnh lồi nhãn áp (Glôcôm) góc hẹp.
- Bệnh nhân bị viêm mũi khô hoặc viêm mũi teo.
- Quá mẫn với Xylometazoline hoặc với bất kỳ thành phần tá dược nào của thuốc.

**Cảnh báo và thận trọng khi sử dụng thuốc**

Như với các thuốc cường giao cảm khác, Otrivin nên được sử dụng một cách thận trọng trên những bệnh nhân có biểu hiện quá nhạy cảm với các hoạt chất adrenergic, biểu hiện qua các dấu hiệu như mất ngủ, chóng mặt, run, rối loạn nhịp tim hoặc tăng huyết áp.

- Xin tham khảo ý kiến bác sĩ nếu
- những tác dụng này rất gây hại,
  - chứng cảm lạnh của bạn kéo dài hoặc trở nên nặng hơn hoặc
  - xuất hiện các vấn đề khác.

**Phải thận trọng khi dùng Otrivin trong trường hợp:**

- tăng huyết áp, bệnh tim mạch,
- cường giáp trạng hoặc bệnh đái tháo đường, bệnh u tế bào ưa crom,
- bệnh phi đại tuyền liệt tuyến,
- đang dùng chất ức chế monoamine oxidase (chất ức chế MAO) hoặc đã dùng chất ức chế MAO trong vòng hai tuần vừa qua.

Như các thuốc co mạch tại chỗ khác, không nên dùng Otrivin hơn 1 tuần liên tục vì sau một thời gian dài sử dụng, có thể xuất hiện sung huyết niêm mạc mũi hiệu ứng và/hoặc viêm mũi teo.

**Bệnh nhân nhi:**

Không nên dùng Otrivin 0,05% cho trẻ em dưới 1 tuổi. Trẻ em từ 1 đến 2 tuổi: Dùng theo sự kê đơn của bác sĩ. Trẻ em từ 2 tuổi đến 11 tuổi: Dùng dưới sự giám sát của người lớn.

Otrivin 0,1% không nên dùng cho trẻ dưới 12 tuổi.

- Xin thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ nếu:
- bạn gặp tình trạng y khoa khác,
  - bạn bị dị ứng,
  - bạn đã dùng hoặc đang dùng các thuốc khác qua đường uống hoặc dùng ngoài (ngay cả khi tự dùng thuốc).

**Tương tác với các thuốc khác và các dạng tương tác khác**

- Chất ức chế MAO: xylometazoline có thể làm tăng tác dụng của chất ức chế MAO và có thể gây cơn tăng huyết áp. Không được dùng xylometazoline ở những bệnh nhân đang hoặc đã dùng chất ức chế MAO trong vòng hai tuần qua.
- Thuốc chống trầm cảm 3, 4 vòng: không được dùng đồng thời xylometazoline với thuốc chống trầm cảm ba hoặc bốn vòng và các thuốc cường giao cảm do có thể dẫn đến tăng tác dụng cường giao cảm của xylometazoline.

**Khả năng sinh sản, phụ nữ có thai và cho con bú**

**Thời kỳ mang thai**

Do có thể có tác dụng co mạch toàn thân, nên thận trọng không dùng Otrivin trong thời kỳ mang thai.

**Thời kỳ cho con bú.**

Không có bằng chứng về bất kỳ tác dụng bất lợi nào đối với trẻ đang bú sữa mẹ. Tuy nhiên không biết Xylometazoline có bài tiết vào sữa mẹ hay không, do đó trong thời kỳ cho con bú